

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 156/2023/HS-ST
Ngày: 25 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Châu.

Ông Huỳnh Phước .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Thanh L, tên gọi khác: Q, sinh ngày 22/7/1967 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: số G đường M, Khóm C, Phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: số A đường T, Khóm F, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Đại Ư (chết) và bà Trần Thị P (chết); có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không (về nhân thân: về tiền sự: Lần thứ nhất, vào ngày 23/9/2013, bị Công an phường A, quận N, thành phố Cần Thơ, ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản, đã đóng phạt; Lần thứ hai, vào ngày 06/4/2016, bị Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng, ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, đã đóng phạt, về hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Về tiền án: Lần thứ nhất, vào ngày 03/7/1998, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 04 năm tù, về Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chấp hành án xong vào ngày 05/4/2002, đã được xóa án tích; Lần thứ hai, vào ngày 14/3/2018, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về Tội trộm cắp tài sản tài sản, chấp hành án xong vào ngày 04/02/2019, đã được xóa án tích). Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2023 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Bà Trần Thị Anh T, sinh năm 1973. Địa chỉ: số F đường K, Khóm C, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Tăng Bá C, sinh năm 1962. Địa chỉ: số A H, Khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 7 năm 2023, Đặng Thanh L, điều khiển xe mô tô biển số 51N3-2627 đi từ nhà T, đường 30 tháng 4, phường C, thành phố S, đến tiệm P1, tại số A, đường L, phường C, thành phố S, của bà Trần Thị Anh T để photo. Khi đến nơi, L đưa căn cước công dân và giấy đăng ký xe cho bà T để photo. Sau khi photo xong L đưa cho bà T tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng để trả 2.000 đồng tiền photo, lúc này bà T đi vào khu vực bên trong để lấy tiền thối lại cho L. Trong lúc bà T quay lưng đi vào trong thì L phát hiện chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh của bà T để trên kệ cặp bờ tường phía trong máy photo nên L nảy sinh lấy trộm. Lợi dụng việc bà T đang lấy tiền thối, L đã lén lút lấy chiếc điện thoại rồi bỏ vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người. Một lúc sau, bà T đi ra đưa tiền thừa thối lại cho L, sau khi nhận tiền thối xong L lên xe điều khiển chạy về nhà trọ G. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, L đem chiếc điện thoại lấy trộm của bà T đem đến Cửa hàng điện thoại “Châu”, tại số A, đường H, khóm B, phường A, thành phố S, bán cho ông Tăng Bá C là chủ cửa hàng, được 800.000 đồng. Sau khi bị mất trộm tài sản, bà T đến Công an trình báo. Qua trích xuất C1 tại tiệm P1, xác định L là người lấy trộm chiếc điện thoại của bà T nên đã tiến hành mời L làm việc và L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐG, ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thành phố S, kết luận: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh, có giá 2.303.000 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 51N3-2627, màu đỏ - đen, số khung RLCN2B560, số máy: 2B56-004377. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và trao trả 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh cho bà Trần Thị Anh T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Anh T đã nhận lại được chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

Tại Bản cáo trạng số 149/CT-VKS-TPST ngày 24/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Đặng Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Đặng Thanh L và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Đặng Thanh L phạm tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt được thu giữ kịp thời và giao trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại về tài sản không lớn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc Hoa theo quy định tại s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S: 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 51N3-2627, màu đỏ - đen, số khung RLCN2B560, số máy: 2B56-004377.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí thì đề nghị buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Đặng Thanh L thừa nhận hành vi phạm tội, không trình bày tranh luận bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại bà Trần Thị Anh T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đặng Thanh L và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Tăng Bá C được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và việc vắng mặt của ông C không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đặng Thanh L thừa nhận nội dung cáo trạng phản ánh đúng hành vi của bị cáo, chỉ vì lòng tham nhất thời bị cáo đã lấy trộm 01 điện thoại của bị hại T tại tiệm Photo Hạnh Đ vào ngày 16/7/2023, bị cáo đã biết sai và xin được giảm nhẹ hình phạt. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Đặng Thanh L vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 7 năm

2023, tại tiệm P1, số A, đường L, phường C, thành phố S, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh có giá 2.303.000 đồng, của bị hại Trần Thị Anh T.

[4] Bị cáo là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý lén lút lấy trộm tài sản của người khác có giá trị từ 2.303.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: *Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*). Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo để xét xử về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo; tài sản bị cáo lấy trộm được thu giữ kịp thời và giao trả cho bị hại nên gây thiệt hại về tài sản không lớn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là xử phạt bị cáo hình phạt tù với một thời gian nhất định đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 51N3-2627, màu đỏ - đen, số khung RLCN2B560, số máy: 2B56-004377 hiện nay chưa được xác minh làm rõ chủ sở hữu nên tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiếp tục làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại bà Trần Thị Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù còn nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử không chấp

nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: bị cáo Đặng Thanh L, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/. Xử phạt: bị cáo Đặng Thanh L 9 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

3/. Về xử lý vật chứng:

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S: 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 51N3-2627, màu đỏ - đen, số khung RLCN2B560, số máy: 2B56-004377 để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4/. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại bà Trần Thị Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

5/. Về án phí: buộc bị cáo Đặng Thanh L phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

6/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

Nguyễn Trúc Phương